

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**
Số: **143/2020/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Đàn, ngày 23 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 184/2020/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên Đơn: chị Đoàn Thị H - sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT: xóm Đ - xã NB - NĐ - Nghệ An.

Nơi ở hiện nay: khối T - thị trấn NĐ - NĐ - Nghệ An

Và bị đơn: anh Tr- ong Văn L - sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: Khối T - thị trấn NĐ - NĐ - Nghệ An

Căn cứ Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 116 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đoàn Thị H và anh Tr- ong Văn L.

2 - Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ con chung: giao cho chị Tr- ong Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Tr- ong Gia H, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2019 cho đến khi cháu thành niên.

Anh Tr- ong Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đoàn Thị H mỗi tháng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên.

Kể từ ngày chị Đoàn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng anh Tr- ong Văn L còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Tr-ởng hợp quyết định đ-ợc thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Tr-ởng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai đ-ợc cản trở. Khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi ng-ời trực tiếp nuôi con và mức cấp d-ỡng nuôi con.

* Về quan hệ tài sản: chị Đoàn Thị H và anh Tr-ởng Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

* Về án phí: chị Đoàn Thị H thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp d-ỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền trên đ-ợc khấu trừ hết trong số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0003549 ngày 09 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhân:

- Các đ-ợng sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã B – huyện ND (Nơi thực hiện ĐKKH).
- TAND tỉnh Nghệ An.
- L- u HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN
Thẩm phán

Lê Viết Hà